TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**
Số: 161/ 2022/QĐST-HNGĐ	*Quận T, ngày 20 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 187/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Kim O, sinh năm 1981

Địa chỉ: 26A Đường 50, Phường H, Quận T, TP. Hồ Chí Minh.

Và ông Tiêu Vĩnh Ph, sinh năm 1980

Địa chỉ: 69/1 Vũ Chí H, Phường MB, Quận N, TP. Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim O và ông Tiêu Vĩnh Ph tự nguyện sống chung với nhau vào năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường KN, Quận T, TP. Hồ Chí Minh. (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 128 quyển số 01/2004 do Ủy ban nhân dân Phường KN, Quận T cấp ngày 01/10/2004*). Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà O và ông Ph là hợp pháp.

Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà O và ông Ph yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn là có cơ sở.

[2] Về con chung: Ông Tiêu Vĩnh Ph và bà Nguyễn Kim O xác định có 03 con chung tên Tiêu Nhã L, sinh ngày 06/11/2005; Tiêu Nhã V, sinh ngày 30/5/2008 và Tiêu Trí Nh sinh ngày 25/12/2013. Hai bên đương sự thỏa thuận: Giao cả ba con chung cho bà Nguyễn Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; ông Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/ tháng cho mỗi bé Tiêu Nhã L và Tiêu Nhã V. Ông Ph không cấp dưỡng nuôi con cho bé Tiêu Trí Nh. Việc cấp dưỡng được thi hành vào ngày 15 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thi hành từ ngày 15/6/2022 cho đến khi trẻ Tiêu Nhã L và Tiêu Nhã V lần lượt thành niên.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Nguyễn Kim O và ông Tiêu Vĩnh Ph xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Bà Nguyễn Kim O tự nguyện nộp toàn bộ.

Ngày 12 tháng 5 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận T đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Kim O và ông Tiêu Vĩnh Ph thuận tình ly hôn (*Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 128 quyển số 01/2004 do Ủy ban nhân dân Phường KN, Quận T cấp ngày 01/10/2004*).

- Về con chung: Giao trẻ Tiêu Nhã L, sinh ngày 06/11/2005; Tiêu Nhã V, sinh ngày 30/5/2008 và Tiêu Trí Nh sinh ngày 25/12/2013 cho bà Nguyễn Kim O trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; ông Ph có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000 đồng (hai triệu đồng)/ tháng cho mỗi bé Tiêu Nhã L và Tiêu Nhã V. Ông Ph không cấp dưỡng nuôi con cho bé Tiêu Trí Nh.

Việc cấp dưỡng được thi hành vào ngày 15 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thi hành từ ngày 15/6/2022 cho đến khi trẻ Tiêu Nhã L và Tiêu Nhã V lần lượt thành niên. Thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bên có nghĩa vụ cấp dưỡng chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Ông Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở; nhưng ông Ph không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Toà án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh và ông Tiêu Vĩnh Ph xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Kim O tự nguyện nộp toàn bộ. Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà O đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0008789 ngày 28/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận T. Bà O đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Tòa án TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận T;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VPTAQT.

THẨM PHÁN

Trần Thị Xuân Quỳnh